

CÔNG TY CỔ PHẦN VGREENHT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VGREENHT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VGREENHT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VGREENHT .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106779435

3. Ngày thành lập: 02/03/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

203 phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0435633670

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
2.	Chăn nuôi khác	0149
3.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
4.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
5.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
6.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
7.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
8.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030(Chính)
9.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
10.	Bán buôn thực phẩm	4632
11.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (không bao gồm hoạt động thiết kế công trình)	7410
14.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
16.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
22.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
23.	Bán buôn đồ uống	4633
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ loại nhà nước cấm, không bao gồm dược phẩm)	4649
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
27.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
29.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
30.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
31.	Điều hành tua du lịch	7912
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Cho thuê xe có động cơ	7710
34.	Đại lý du lịch	7911
35.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
36.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
37.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
38.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
39.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ loại nhà nước cấm)	2599
40.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
41.	Trồng cây hàng năm khác	0119
42.	Trồng cây ăn quả	0121
43.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu (trừ loại nhà nước cấm)	0128
44.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
45.	Chăn nuôi gia cầm	0146
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
47.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (trừ hoạt động nhà nước cấm, không bao gồm kinh doanh, môi giới, đấu giá và quản lý sàn giao dịch bất động sản)	6820

48.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
49.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
51.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
52.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
53.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
54.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
55.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
56.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
57.	Xây dựng nhà các loại	4100
58.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
59.	Bán buôn gạo	4631
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
61.	Phá dỡ	4311
62.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
63.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
64.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
65.	Bán buôn tổng hợp	4690
66.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4789
67.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4791
68.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
69.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN THÀNH	203 phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000	40.000.000	40	B4092743	
			Tổng số	4.000	40.000.000	40		
2	LÊ THỊ LIÊN	203 phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	20	036162000054	
			Tổng số	2.000	20.000.000	20		
3	HOÀNG THANH TÙNG	Thôn Văn Thượng, Xã Xuân Canh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	20	012807899	
			Tổng số	2.000	20.000.000	20		
4	HÀ THỊ THẨM	Thôn Bảo Vệ, Xã Long Xuyên, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	20	B5718187	
			Tổng số	2.000	20.000.000	20		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN XUÂN THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 10/07/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B4092743

Ngày cấp: 24/05/2010

Nơi cấp: Cục Quản lý Xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

203 phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

203 phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội